

Bản án số: 110/2021/HS-ST

Ngày: 29 -11- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Chiêu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Tuân – Thẩm tra viên chính Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 111/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Phùng Văn L, sinh năm 1979 tại xã thị trấn P, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Số 22/108 phố Phượng Tr, thị trấn P, huyện Đan Ph, Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn L1 và con bà Trần Thị Qu (đã chết); có vợ và 01 con sinh năm 2007; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 31/8/2012, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (Đã được xóa án tích); năm 2012, Công an huyện Đan Phượng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau; danh chỉ bản số 289 lập ngày 03/8/2021 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 18/7/2021 đến ngày 21/7/2021, hiện đang được áp thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: Hiệp L 2, xã Hiệp Th, huyện Phúc Th, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Anh Bùi Văn V, sinh năm 1979; địa chỉ: Cụm 5, xã Đan P, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987; địa chỉ: Số 99, Phan Đình Ph, thị trấn P, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1985; địa chỉ: Số 151, Phan Đình Ph, thị trấn P,, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Phạm Văn Th (S), sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Phương M, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Lê Văn L2, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn Cổ Th, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn Cổ Ng, xã Phương Đ, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Quang T2, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 8, xã Trung Ch, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Chị Nguyễn Mai A, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn 8, xã Trung Ch, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Lũng K, xã Đức Gi, huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1982; địa chỉ: Phố Phượng Tr, thị trấn P huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 17/7/2021, Phùng Văn L đang ở nhà tại số 22/108 phố Phượng Trì, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thì Đỗ Văn Đ, Bùi Văn V, Nguyễn Văn M, Nguyễn Đình T, Phạm Văn Th (S), Lê Văn L, Nguyễn Hồng S, Nguyễn Minh H, Nguyễn Tiến S đến chơi. Tại đây, mọi người cùng rủ nhau chơi đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi chắn. Phùng Văn L đã đồng ý cho các đối tượng chơi đánh bạc tại phòng khách tầng 1 nhà ở của L, chia làm 2 chiếu, mỗi chiếu 4 người, quá trình đánh bạc Nguyễn Minh Hồng là người chia bài hộ cho cả hai chiếu bạc.

Chiếu thứ nhất gồm: Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn M, Bùi Văn V và Đỗ Văn Đ ngồi đánh bạc sát cửa xếp ra vào nhà L. Các đối tượng thống nhất cách thức và mức tiền chơi như sau: Mỗi ván chắn suông là 40.000 đồng, dịch là 20.000 đồng, quá trình đánh bạc nếu ai “ù” có cước sắc sẽ tự bỏ ra 20.000 đồng để ở chiếu bạc cho L chủ nhà. Khi tham gia đánh bạc V mang 600.000 đồng, T mang theo 500.000 đồng, M mang 1.800.000 đồng, Đ mang số tiền 1.700.000 đồng.

Chiếu thứ hai gồm: Phùng Văn L, Phạm Văn Th, Lê Văn L và Nguyễn Hồng S ngồi đánh bạc cạnh đó. Các đối tượng thống nhất cách thức và mức tiền chơi như chiếu thứ nhất. Khi tham gia đánh bạc Th mang 800.000 đồng, Sơn mang 1.500.000 đồng, L mang 1.000.000 đồng, L2 mang 1.200.000 đồng.

Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì Công an huyện Đan Phượng phát hiện lập biên bản thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất 03 bộ bài chắn, 03 đĩa sù và 4.600.000 đồng; thu giữ tại chiếu bạc thứ hai 03 bộ bài chắn, 03 đĩa sù và 4.500.000 đồng.

Ngoài khoảng thời gian nêu trên, Công an huyện Đan Phượng phát hiện tại phòng trọ của vợ chồng Nguyễn Quang T1, Nguyễn Mai A gồm: T, Mai A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn Tr đang đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi tá lả, thu giữ 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân và 1.300.000 đồng. Quá trình điều tra xác định T1, Mai A, H, Tr đánh bạc tại phòng gia đình L cho thuê trọ nên Phùng Văn L không biết.

Cáo trạng số 111/CT- VKS.ĐP ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố bị cáo Phùng Văn L về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn L khai nhận đã sử dụng nhà ở của mình cho 02 chiếu bạc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh chắn nhằm thu lời bất chính như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xét hoàn cảnh của bị cáo là lao động tự do; đã ly hôn vợ; đang chăm sóc con nhỏ và bố già yếu; mẹ đẻ bị cáo là người được hưởng chính sách như thương binh để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố Phùng Văn L về tội “Gá bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Phùng Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 36 đến 42 tháng về tội “Gá bạc”. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 06 đĩa sù, 06 bộ bài chắn 100 quân, 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân; tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 10.400.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra tại thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo cũng được chứng minh bằng biên bản phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án và các tài liệu điều tra khác, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 17/7/2021, tại phòng khách nhà ở của Phùng Văn L số 22/108 phố Phụng Trì, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. L đã đồng ý cho 02 chiếu bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi chắn nhằm thu lời bất chính. Trong đó, chiếu thứ nhất gồm: Nguyễn Đình T, Nguyễn Văn M, Bùi Văn V và Đỗ Văn Đ ngồi đánh bạc sát cửa xếp ra vào nhà L; chiếu thứ hai gồm: Phùng Văn L, Phạm Văn Th, Lê Văn L2 và Nguyễn Hồng S. Các đối tượng tham gia đánh bạc thỏa thuận ai “ù” có cước sắc sẽ tự bỏ ra 20.000 đồng để ở chiếu bạc cho L chủ nhà. Đến khoảng 22 giờ 15 phút cùng ngày, các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị công an phát hiện bắt quả tang thu giữ tại chiếu thứ nhất 03 bộ bài chắn, 03 đĩa sứ và 4.600.000 đồng; chiếu thứ hai 03 bộ bài chắn, 03 đĩa sứ và 4.500.000 đồng. Tại thời điểm phạm tội bị cáo L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của L đã cấu thành tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo L theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Năm 2012, bị cáo bị Công an huyện Đan Phượng xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau; bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử về tội đánh bạc (đã được xóa án tích). Đến thời điểm phạm tội và bị xét xử ngày hôm nay thì bị cáo không có hành vi vi phạm nào khác. Hội đồng xét xử xét thấy, cần có biện pháp xử lý đối với bị cáo tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo; mẹ đẻ bị cáo là người được hưởng chính sách như thương binh; bị cáo là lao động tự do, đã ly hôn vợ, đang chăm sóc con nhỏ và bố già yếu là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Với tính chất phạm tội và điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo có thời gian cải tạo tại địa phương thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước với người phạm tội.

[4]. Theo khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy: Bị cáo L lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[5]. Đối với Nguyễn Minh Hồng chia bài hộ cho các đối tượng đánh bạc tại phòng khách nhà của L nhưng do số tiền thu trên từng chiếu bạc đều dưới 5.000.000 đồng và nhân thân: Nguyễn Đình Tú, Bùi Văn V, Đỗ Văn Đ, Lê Văn L2 và Nguyễn Minh H đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, gá bạc; Nguyễn

Văn M bị xử phạt về hành vi đánh bạc đã chấp hành xong ngày 17/9/2009; Phùng Văn L, Nguyễn Hồng S và Phạm Văn Th phạm tội đánh bạc nhưng đã được xóa án tích nên Công an huyện Đan Phượng không xử lý về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

Nguyễn Quang T2, Nguyễn Mai A thuê trọ nhà của gia đình L. Tuy, Mai A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn Tr tự ý rủ nhau đánh bạc tại phòng trọ thì L không biết nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với L về hành vi này là có căn cứ. Số tiền thu trên chiếu bạc dưới 5.000.000 đồng và nhân thân Nguyễn Quang T, Nguyễn Mai A, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn Tr chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, gá bạc nên Công an huyện Đan Phượng không xử lý về hành vi đánh bạc là có căn cứ.

[6]. Về xử lý vật chứng: Số tiền đánh bạc thu giữ 10.400.000 (gồm số tiền thu tại 02 chiếu bạc tại phòng khách của L 9.100.000 đồng và số tiền 1.300.000 đồng ở phòng trọ của T2 và Mai A) nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 06 đĩa sù, 06 bộ bài chắn 100 quân, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân là công cụ dùng để đánh bạc.

[7]. Về án phí: Bị cáo Phùng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn L 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng về tội “Gá bạc” kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phùng Văn L cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách bị cáo L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự; bị cáo L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.400.000đ (Mười triệu bốn trăm nghìn đồng). (Theo ủy nhiệm chi ngày 18/11/2021 giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

Tịch thu, tiêu hủy: 06 đĩa sù, 06 bộ bài chắn 100 quân, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập ngày 10/11/2021).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án: Bị cáo Phùng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- CA, VKSND, THA huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thu

